

Ngày 30/06/2025	11,200 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-2.2%	-5.5%	-5.1%

	Q2/25	
ROE	1.8%	+/- YoY ▲ 1.9%

	Q2/25		
DT thuần	65.6	QoQ ▼ 16.9 ▼ 20.4%	YoY ▼ 6.50 ▼ 9.0%
	tỷ VNĐ		

	6T 2025	
DT thuần	148	YoY ▼ 3.00 ▼ 1.8%
	tỷ VNĐ	

	Q2/25		
LN gộp	21.6	QoQ ▲ 6.60 ▲ 44.2%	YoY ▲ 3.80 ▲ 21.5%
	tỷ VNĐ		

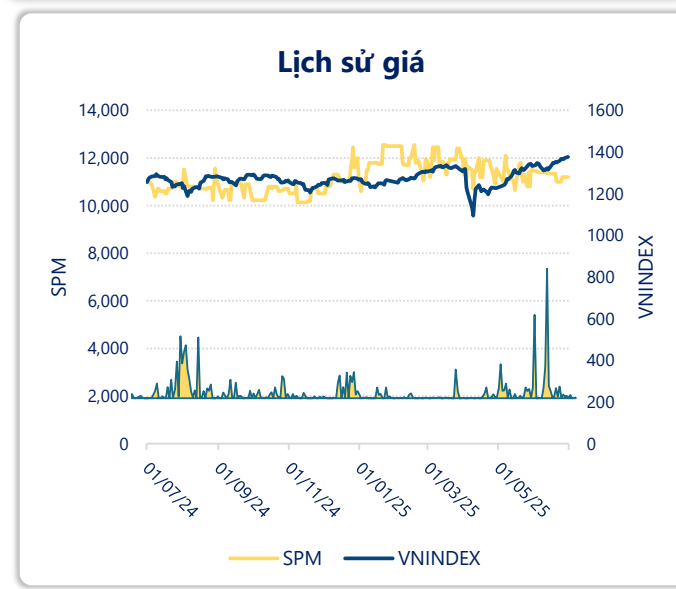
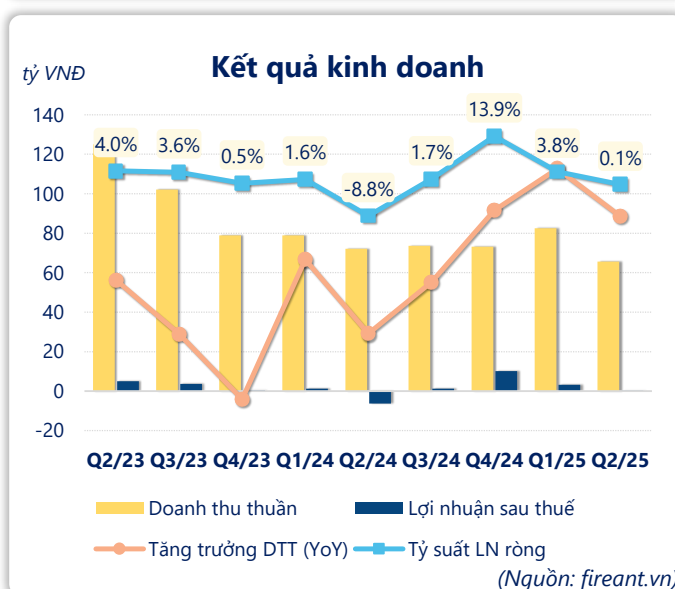
	6T 2025	
LN gộp	36.6	YoY ▲ 5.10 ▲ 16.0%
	tỷ VNĐ	

	Q2/25		
LN thuần	2.02	QoQ ▼ 2.10 ▼ 50.9%	YoY ▲ 7.04 ▲ 140%
	tỷ VNĐ		

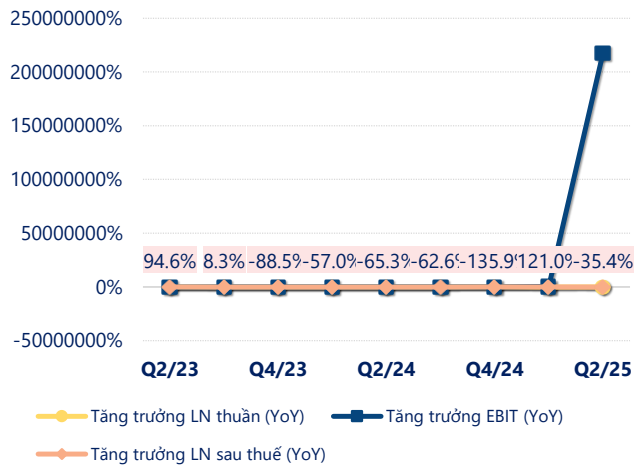
	6T 2025	
LN thuần	6.15	YoY ▲ 9.48 ▲ 284%
	tỷ VNĐ	

	Q2/25		
LN sau thuế	0.07	QoQ ▼ 3.08 ▼ 97.9%	YoY ▲ 6.42 ▲ 101%
	tỷ VNĐ		

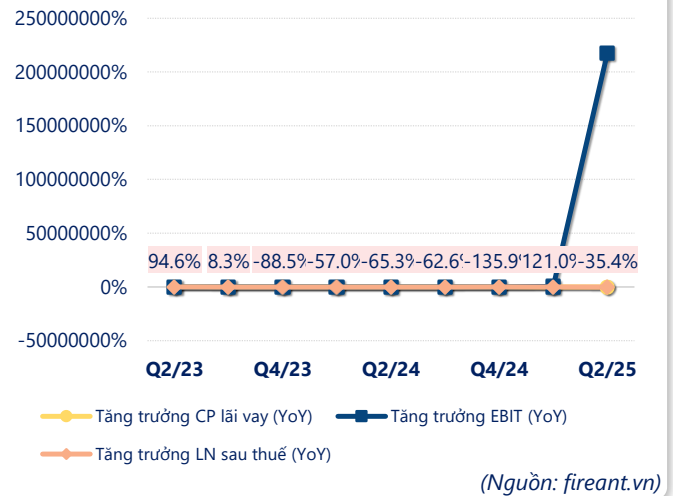
	6T 2025	
LN sau thuế	3.21	YoY ▲ 8.30 ▲ 163%
	tỷ VNĐ	



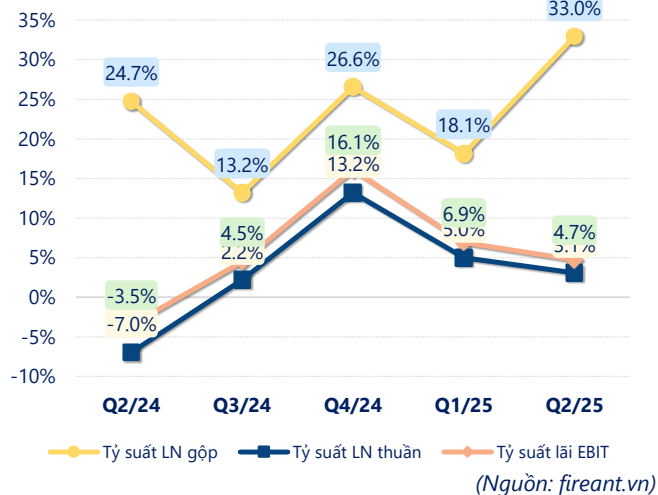
Tăng trưởng lợi nhuận



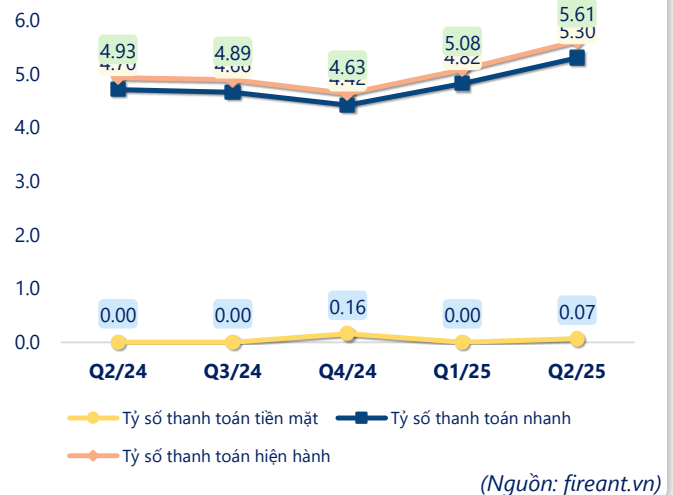
Tăng trưởng chi phí



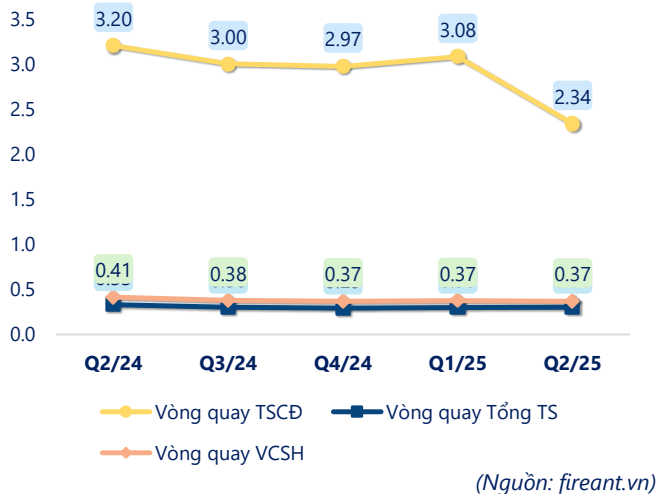
Tỷ suất lợi nhuận



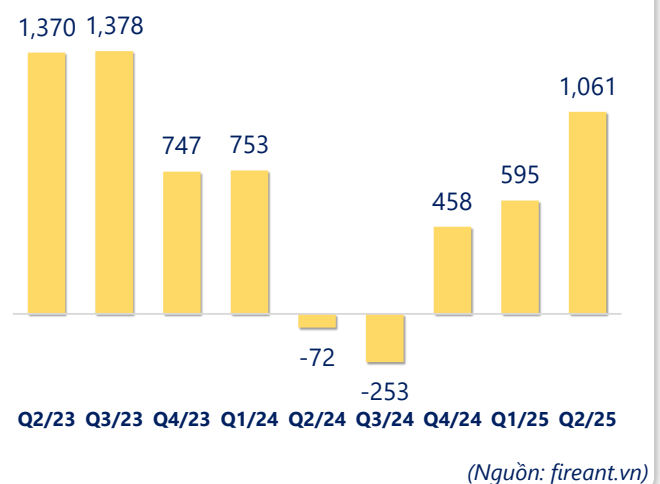
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q2/25	Q2/24	Thay đổi YoY	6T 2025	6T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	65.6	72.1	-9.0%	148	151	-1.8%
Giá vốn hàng bán	44.0	54.3	-18.9%	112	119	-6.6%
Lợi nhuận gộp	21.6	17.8	21.5%	36.6	31.5	16.0%
Doanh thu HĐTC	0.13	0.06	117%	0.19	0.07	185%
Chi phí TC	1.73	2.82	-38.6%	3.39	4.35	-22.0%
Chi phí lãi vay	1.63	2.51	-35.0%	3.21	4.01	-20.0%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	6.08	6.91	-12.0%	11.7	13.8	-15.2%
Chi phí QLDN	11.9	13.1	-9.0%	15.5	16.7	-7.4%
LN thuần từ HĐKD	2.02	-5.02	140%	6.15	-3.33	284%
Lợi nhuận khác	-0.56	0.00		-0.56	0.02	-3185%
LN trước thuế	1.46	-5.02	129%	5.58	-3.31	269%
Lợi nhuận sau thuế	0.07	-6.35	101%	3.21	-5.09	163%
LNST của CĐ cty mẹ	0.07	-6.35	101%	3.21	-5.09	163%

(Nguồn: fireant.vn)

